

TƯỚNG MỆNH KHẢO – LUẬN

Viết để tặng cụ Diên

CÙNG MỘT TÁC GIẢ

Do Việt Chiến đã xuất bản :

Nói chuyện Tam Quốc

Quốc tế nói chính trị

Thân phận trí thức

Thủ đoạn chính trị

Mưu kế chính trị

Những qui luật chính trị trong sử Việt

Những khuôn mặt tài phiệt

Adolf Hitler Đảng Quốc Xã.

Sắp xuất bản :

Đấu tranh thương thuyết

Một trật tự quốc tế mới

Tài phiệt và chính trị.

Do Ngân Hà đã xuất bản :

Tử Vi đầu số toàn thư (dịch và bình chú)

Tướng mệnh khảo luận.

Sắp xuất bản

Người đàn bà trong tướng mệnh học

Người đàn ông trong tướng mệnh học.

VŨ – TÀI – LỰC

TƯỚNG MỆNH KHẢO LUẬN

DẪN

Thế gian này việc như ý thì ít, việc bất như ý lại nhiều, người đắc chí chẳng có bao nhiêu, mà người bất đắc chí lại có hằng hà sa số.

Ngàn xưa như thế, ngày nay cũng vậy.

Bất luận là phương Đông hay phương Tây.

Tại sao?

Đó là một câu hỏi gắn liền với đời sống nhân loại ngay từ khi loài người nhận thấy sự thọ yếu của mỗi sinh mệnh. Nó lại càng gây thắc mắc hơn khi con người sống tụ thành xã hội và nhận thấy lẽ cùng thông trong đời sống.

Phải chăng cùng thông thọ yếu là do sự an bài của đấng tối linh trời, phật, thượng đế cũng như các tín ngưỡng tôn giáo lập luận.

Hoặc ngược hẳn lại theo triết lý nhân văn (humanisme) khoa học, phương pháp học (Descarter), ý chí quyền lực (Volonté de puissance – Nietzsche và Mác Xít) – tất cả là do con người định.

Vũ trụ chung quanh ta không chống lại mà cũng không ban ân huệ cho ta. Nó quay cuồng, đảo lộn, chính con người tự điều khiển, tự cai quản, vượt mọi trở ngại để chiến thắng.

Alain gọi là “Ulysse nageant” (Ulysse, một nhân vật tượng trưng cho sự chiến đấu của con người trong sử ca của Homer, tác giả cổ xưa thời kỳ văn minh Hy Lạp. Sức mạnh thiên nhiên biển cả sóng lớn đã không ngăn cản được Ulysse đến chỗ ông định trốn).

Đọc bộ “Comédie humanine” của văn hào Honoré de Balzac, ta thấy rất nhiều nhân vật tương tự : Vautrin, tên đầu trộm đuôi cướp sau trở thành tổng giám đốc công an, Rastignac, tên điếm đàng làm thủ tướng Pháp trong khik những người như Louis Lambert, Rabourdin tài giỏi, đức độ lại ngậm đắng nuốt cay, thất bại ê chề. Không phải Balzac đã tưởng tượng mà ông đã kể lại toàn chuyện thực của Paris thời ấy, thời cực thịnh cho chủ nghĩa hanh tiến ăn may. Có biết bao nhiêu Ulysse chiến đấu nhưng không chống lại bọn “arriviste” nghĩa là bọn có thời vận, tốt số, may hơn khôn.

Lénine từng nói : “Tuyệt vọng đưa dân người ta đến tín ngưỡng”. (Perte de l'espérance conduit à la croyance). Nếu ông nghĩ đến viên đạn của kẻ ám sát ông chỉ đi lệch một chút thôi không trúng vai mà trúng đầu ông, chắc ông sẽ giật mình với sự kỳ lạ của số mệnh.

Hitler tuyệt đối tin vào ý chí quyền lực. Các sứ gia đã đưa nhiều bằng cớ cho thấy nhà lãnh tụ quốc xã luôn luôn lo lắng tới số mệnh.

Tục ngữ Trung Quốc có câu : “Vị sinh nhân, tiên tạo mệnh”.

Số mệnh đã được tạo thành lúc con người chưa chui ra khỏi bụng mẹ.

Tìm hiểu số mệnh là mục tiêu của khoa tướng mệnh để giải thích những điều :

Tảo vận Cam La văn Thái Công

Thạch Sùng phú quý Phạm Đan cùng

Bành tổ thợ trưởng Nhan Tử đoán.

Tại sao Cam La, 12 tuổi đặng đàn bái tướng còn ông Lã Vọng 90 tuổi mới gặp Chu Văn Vương?

Tại sao Thạch Sùng chầu báu đầy nhà, còn Phạm Đan chạy ăn từng bữa ?

Tại sao ông Bành Tổ sống lâu, còn thầy Nhan Hồi chết sớm?

Tại trời cả? Quyền phán xét dành cho Thượng Đế?

Khoa tướng mệnh phủ nhận lý luận tại trời theo cái nghĩa chi hay muôn sự tại trời hoặc hoá công sao khéo trêu người, ý chỉ vào một đấng tối linh an bài, con người vô năng không thể biết và cũng chẳng làm được gì với sự an bài đó.

Thu vài hai chữ “Tại trời” thôi thì vẽ vời bày đặt tướng số là việc làm thêm nhiễu sự.

Thiên mệnh theo khoa tướng mệnh không chấp nhận trời như một đấng tối linh mà trời đây là sự kết hợp của ngũ hành : kim, mộc, thủy, hỏa, thổ tức năm chất tố cấu tạo thành vũ trụ và âm dương tức hai khí chất làm chuyển động vũ trụ.

Bởi vậy, để trả lời tại sao :

Tảo vận Cam La văn Thái Công

Khoa tướng mệnh đã nói kết lại thành một câu

Lục nhân đô tại ngũ hành trung.

Sáu người ấy đều ở trong sự vận chuyển của ngũ hành.

Giàu sang, phú quý, cơ cực, bần tiện, cung thông, thọ yếu đều do mệnh vận và tướng cách đặt trên nguyên tắc cơ cầu kiến trúc và mỹ học, tuyệt đối không là dị đoan mê tín. Nó chống lại quan niệm mê muội thần quyền và làm giàu thêm cho khoa học nhân văn.

Nhà xã hội học không thể dùng bất cứ nguyên tắc nào của khoa này để giải nghĩa nổi tại sao Vương Hiền Văn, bạn rất thân của vua Đường Thái Tôn từ lúc vua Đường Thái Tôn chưa chiếm được thiên hạ mà Văn lại chết trong cảnh nghèo khổ? Lúc Đường Thái Tôn vừa cho người đến đón Vương Hiền Văn về triều cùng cai trị muôn dân thì ngay đêm hôm ấy Văn bị bạo bệnh chết. Một nhà tướng mệnh học lúc bấy giờ là Lý Thuần Phong đã xem tướng cho Vương Hiền Văn mà nói trước cả chục năm rằng :

Tướng cách ông tai ám vô sắc, mi tán vô thái, mắt tán vô thần, con người đen vô quan nhất định không thể cao sang được.

Tại Trung Quốc vào những năm đầu cách mạng Tân Hợi, ai cũng đều biết cái tên Trương Tôn Xương xuất thân làm bồi bàn, văn bập bẹ đôi ba chữ, võ chẳng biết miếng nào, binh thư đồ trận lại càng mù tịt, thế mà ông đã một thời kỳ làm mưa làm gió trên chính trường miền Bắc. Khi ông là Tổng Đốc tỉnh Sơn Đông, gặp kỳ hạn hán, dân chúng theo tục lệ cổ, mời quan Tổng Đốc đến Long Vương Miếu lập đàn cầu mưa. Trước bàn thờ, sờ ông không biết đọc, khấn ông không biết khấn. Bực mình, Trương Tôn Xương lấy tay chỉ mặt tượng thần mà nói : “ ĐM ... không làm mưa làm bách tính khổ ... mà còn để nắng mãi, tao sẽ đập tan miếu này cho coi ”

Các kỳ lão trong tỉnh ai nấy đều toát mồ hôi bởi câu chửi của quan Tổng Đốc, nhưng không dám hé răng. Qua ba ngày trời vẫn không mưa. Tổng Đốc Trương Tôn Xương liền hạ lệnh cho tiểu đoàn pháo binh đem mười khẩu đại bác xếp hàng trước núi Thiên Phật bắn lên trời. Quả nhiên hôm sau trời mưa như trút nước.

Tại sao người như thế mà ở ngôi vị nhất phẩm triều đình?

Chỉ có thể giải đáp : “ Tại mệnh tốt ”.

Trương Tôn Xương sinh năm Nhâm Ngọ, tháng Nhâm Dần, ngày Nhâm Dần, giờ Nhâm Dần. Bốn chữ Nhâm sách gọi bằng “ Thiên Nguyên nhất khí. Hành chi dần ngọ hợp thành hỏa cực. Nhâm thuộc thủy trúng vào cách thủy hỏa thế ”.

Thời kỳ Xương làm bồi bàn, thầy số đoán mệnh là đại quý mệnh. Xương còn vái thầy xin đừng riết cợt, cái thân bồi bàn làm gì đại quý đại phú. Đến lúc Trương Tôn Xương đắc ý, ông giàu đến nỗi tiền của bao nhiêu không biết, quyền thế đến nỗi lính bao nhiêu không biết, chỗ nào cũng lấy vợ đến nỗi vợ bao nhiêu không biết. Các thầy đã phải trường hợp họ Trương là điển hình để đặt thành cách gọi là cách “ Tam bất tri ”.

Trong thực tế, cuộc đời ta còn gặp biết bao nhiêu chuyện lạ khác nếu không đem khoa tướng mệnh học giải thích thì ta không còn cách gì khác để hiểu nổi những hiện tượng đó. Nào người giàu nhưng vất vả, trước sang sau hèn, tiền bần, hậu phú ...

Quí Cốc Tử đặt ra cả hàng ngàn cách khác nhau, mỗi cách để chỉ một hiện tượng của đời sống con người, tưởng thường hợp khác nhau, từng người khác nhau, ví dụ :

a) Cách “Y cầm kỵ ngưu” (Mặc áo gấm cưỡi trâu) chỉ một số mệnh giàu sang phú quý, kiện cáo mượn oai hùng, cái gì cũng là giả. Ao gấm phải cưỡi ngựa mới đủ bộ, sao lại cưỡi trâu.

b) “Hàn thuyên tại liễu” (Con ve sầu trời rét đậu trên cành liễu) chỉ một số mệnh cùng khốn khổ nơi nương tựa. Ve sầu lúc trời rét đã là sắp tàn kiếp rồi mà còn đậu trên cành liễu thì kiếm đâu cho ra nơi ẩn nấp tránh mưa, tránh gió.

c) “Vân đầu vọng nguyệt” (đứng dưới mây chờ mặt trăng) ý chỉ một vận hội đen tối trước mặt, nhưng tương lai vẫn còn hy vọng.

Thiên hình vạn trạng kiếp sống hiện lên bằng hình ảnh rõ rệt tượng trưng cho từng số cách hay tướng cách.

Không có cái học nào đi sâu vào cõi nhân sinh như tướng mệnh học.

Nghiên cứu tướng mệnh học, tri mệnh không có nghĩa là từ bỏ đấu tranh, bó tay bất động, chịu sự an bài. Trái lại cố để biết lẽ cùng thông lúc nào đáng làm, lúc nào nên ngừng, lúc nào cần động, cần biến, lúc nào cần tĩnh, cần thủ. Không xuẩn động như lũ thiêu thân. Tri mệnh đã tạo cho mình thái độ thong dong đối với việc đời, ứng phó với những biến động.

“Dục ngộ biến nhi vô sương hoành

Tu hướng thường thời niệm niệm thủ đắc định

Dục lâm tử nhi vô tham luyến

Tu hướng sinh thời sự sự khán đắc khinh”.

“Muốn cho lúc gặp cơn nguy biến khỏi hốt hoảng

Thì lúc bình thời tâm phai tĩnh, định

Muốn cho lúc chết khỏi tham luyến

Thì lúc sống phải xem thường mọi sự”.

Tri mệnh để xem thường mọi sự, coi vinh nhục cùng một rẽ, tử sinh cùng một gốc. Vậy thì lo gì sống chết, lo gì biến động.

Tri mệnh chính là một triết lý nhân sinh rất cao.

Tri mệnh cũng là phương pháp đấu tranh rất sát với thực tiễn vậy.

Tử sinh hữu mệnh phú quý tại thiên

Bài từ của Mông Chính viết :

Văn chương cái thế như Khổng Tử mà còn khốn ách ở nước Sái, nước Trần, vũ lực siêu quần như Lã Vọng đành ngồi câu cá nơi sông Vị, Thầy Nhan Hồi chết yểu đâu phải thầy là con người hung bạo. Bọn đầu trộm đuôi cướp lại sống lâu. Chúng nào có lương thiện gì. Vua Nghiêng, vua Thuấn là những đấng minh quân sinh ra lũ con ô lại. Ông Cổ Tẩu tâm tính ngang

thì con cái sinh toàn người hiếu thuận. Cam La mươi hai tuổi làm thừa tướng. Mãi Thần năm mươi được công khanh. An Anh thấp bé vua Tề phong cho chức tể tướng. Hàn Tín trói gà không chặt lên ngôi vị thống suý Hàn Triệu. Lúc chưa gặp thời, cơm không đủ ăn ngày hai bữa, khi vận hành thông đoạt tam ấn Tề Vương. Triệu Xong năm giữ hùng binh nhiều nước, một sorm một chiêu hết thời chết trong bụi rậm. Lý Quảng tay không đánh chết hổ suốt đời vô tước vô lộc. Phùng Đường tài an bang tế thế đến già vẫn chưa có chỗ dung thân.

Thượng cổ thánh hiền, chẳng ai trốn thoát vòng sổ mệnh âm dương.

Con người lúc sinh ra hấp thụ khí âm khí dương, chịu ảnh hưởng vận chuyển sinh khắc chế hoá mà thành số mệnh tướng cách khác nhau.

Số mệnh tướng cách khác nhau sinh ra chết sống, giàu nghèo sang hèn, bĩ thái cùng thông. Giàu nghèo, sang hèn, bĩ thái, cùng thông, thọ yếu thông qua thiên bẩm, cơ hội kết cục càng thêm muôn hình muôn vẻ.

Cổ nhân sau ngàn, vạn năm kinh nghiệm đã hạ bút đặt định nghĩa dứt khoát cho vấn đề bằng câu “ Tử sinh hữu mệnh, phú quý tại thiên ”.

Những giọt lệ anh hùng xưa nay phần lớn liên hệ đến tướng mệnh . Sinh thời, Khổng Minh thường hoài bão cái chí : “ Ở đời khác thường, làm sự nghiệp phi thường, cùng thì sự tốt lấy ta, đạt thì đem hạnh phúc cho thiên hạ ”.

Rút cuộc, sự nghiệp phi thường nửa đường đứt gánh độc thiên kỳ thân chẳng xong, kiêm thiên hạ cũng hao huyền. Mặc dầu ông đã cố gắng hết mình cúc cung tận tụy đến chết mới thôi cùng với cái tài lược hơn người, thế mà tâm trạng Gia Cát Khổng Minh lúc chết thật bi ai. Gương bệnh sai tả hữu vực lên chiếc xe nhỏ ra trại đi xem các chỗ đóng quân. Gió thu thổi mạnh lạnh buốt tới xương mới thở dài than rằng :

“ Từ đây ta không còn được ra trận đánh giặc nữa
Trời xanh thăm thẳm, giận này biết bao giờ nguôi
Muôn việc chẳng qua do số vận
Người sao cưỡng được lòng trời ”.

Cái lý do gây ra Cổ kim đa thiểu anh hùng lẻ là tại Anh hùng nan dữ mệnh tranh hoành (Anh hùng cũng khó chống lại số mệnh).

Việc đời thiên hình vạn trạng, sớm thay chiêu đổi không đi ra ngoài vòng thiên số.

Bởi thế, cụ Trạng Trinh mới dậy người sau :

“ Khôn cũng chết. Đại cũng chết. Biết thì sống ”
Biết ở đây có nghĩa là Tri mệnh.

Những câu chuyện để chứng minh hai chữ tri mệnh.

Chu Á Phu đương thời trọng nhậm chức Thái thú tỉnh Hồ Nam, đến nhờ Hứa Phụ xem tướng cho mình. Hứa Phụ nói :

- Ba măm nữa ông được phong hầu

Tám năm nữa ông là tể tướng

Mười năm nữa thì ông chết đói.

Chu Á Phu cười mà rằng :

Đã phú quý tột đỉnh như thế sao còn chết đói.

Hứa Phụ nói :

Pháp lệnh (hai vết từ mũi xuống cằm) chạy vào miệng theo tướng pháp gọi là rắn vào trong miệng là tướng chết đói. Ông có tướng đó.

Quả nhiên chính trị biến động, Chu Á Phu bị giam cầm, năm ngày không ăn thô huyết mà chết.

*

Hứa Phụ xem tướng cho Đặng Thông bảo pháp lệnh nhập khẩu thế nào cũng chết đói.

Vua Hán Văn Đế không chịu phán rằng :

Đặng Thông là triều thần của trẫm, phú quý của Đặng Thông là do trẫm định đoạt, trẫm có thể cho Đặng Thông cả núi đồng để đúc tiền.

Về sau, Đặng Thông chết đói trong nhà một nông dân đúng như Hứa Phụ tiên đoán.

*

Vua Hán Văn Đế gọi hứa phụ vào thưởng cho châu báu rất nhiều.

Hứa phụ coi tướng Ban Siêu nói :

Hàm én, đầu hổ bay mà ăn thịt thực là tướng vạn lý phong hầu.

Ít lâu sau, Ban Siêu bỏ văn theo võ, lập đại công uy chấn miền Tây Vực được phong làm Định Viễn Hầu.

*

An Lộc Sơn lúc còn nhỏ nghèo hèn, đi ở hầu cho Trương thủ Khuê. Lúc rửa chân cho Khuê bỗng ngừng tay chăm chú nhìn. Khuê hỏi :

- Mày nhìn gì thế ?

Lộc Sơn thưa

- Tại tôi thấy bàn chân ngài có nốt ruồi lớn.

Khuê bảo :

- Đấy là cái tướng phất cờ nổi loạn của tao.

An Lộc Sơn vái chủ rồi nói :

- Thưa ngài, cả hai bàn chân tôi đều như vậy.

Khuê hết sức ngạc nhiên.

Về sau An Lộc Sơn làm loạn đốt cháy kinh đô nhà Đường khiến Đường Minh Hoàng phải bỏ chạy.

*

Thần Phóng ẩn cư nơi thôn dã, đến thăm nhà tướng học uyên thâm Trần Hy Di. Phóng cải dạng làm tiểu phu Trần Hy Di trông thấy cười mà rằng :

- Tiên sinh tiểu phu, hai mươi năm nữa tiên sinh là bậc nhị phẩm nhân thần, thiên hạ ai cũng biết tiếng.

Đúng hai mươi năm sau, Thần Phóng làm giám nghị đại phu rồi thăng chức Công bộ thượng thư.

*

Đời Hậu Hán, Vương Mãng có tướng lạ, trán cao đô, mắt đỏ, con ngươi vàng, tiếng nói oang oang, quyền cao, mũi lớn, miệng rộng.

Công Tôn Đế bảo Vương Mãng :

- Đầu hổ, miệng hổ, tiếng như beo nếu không ăn no người tất bị người ăn.

Vương Mãng cướp ngôi nhà Hán không được bao lâu thì bị giết.

*

Ông Thánh Thán, nhà phê bình văn học danh tiếng đời Thanh.

Ông giao du rộng, bạn bè nhiều, có những tay tướng mệnh học tài giỏi thường ăn ngủ trong nhà Thánh Thán. Coi tướng cho Thánh Thán, người nào cũng tỏ ra thương tiếc, mươi người xem thì tất cả mươi người đều phê tướng cách Thánh Thán là sẽ bất đắc kỳ tử, lúc chết thây không toàn vẹn.

Kết cuộc, Thánh Thán bị kết tội chém ngang lưng.

*

Tào Tháo sai thích khách đi chém Lưu Bị. Thích khách vào yết kiến Bị để bày kế diệt Tào. Bị rất hợp ý, nói chuyện thật tương đắc. Chợt Khổng Minh vào. Thích khách mặt biến sắc. Khổng Minh nhìn người khách lạ rồi yên lặng. Thích khách đi tiểu tiện. Lưu Bị bảo Khổng Minh:

- Đó là một kỳ sĩ, có thể giúp ông.

Khổng Minh thở dài bảo Lưu Bị :

- người ấy sắc động thần huy, gian hình ngoại lậu tà tâm nội tang. Tôi chắc hẳn là thích khách của Tào Tháo phái tới đây.

Lưu Bị cho người đuổi theo bắt thì thích khách đã chạy trốn rồi.

*

Dương Quí Phi lúc nhỏ chạy chơi ngoài đồng ruộng. Có thầy tướng họ Trương trông thấy nói :

- Người đại phú quý sao lại ở đây?

Bạn hữu họ Trương hỏi :

- Con bé quý đến bậc tam phẩm không?

Trương đáp :

- Hơn thế nữa.
- Nhất phẩm.
- Hơn nữa.
- Thế chắc phải là hoàng hậu?
- Cũng chưa đúng hẳn.

Dương Quý Phi là một trong bốn người đẹp nhất Trung Quốc, từng làm rung chuyển cơ nghiệp nhà Đường.

Thảm trời đất nổi cơn gió bụi

Trời đất nổi cơn gió bụi là động cơ chính để xoay chuyển vận mệnh con người.

Một nhà trí thức rời Hoa Lục qua Hương Cảng sau khi đảng Cộng Sản Trung Quốc nắm chính quyền có làm bài thơ ngũ ngôn sau đây :

“ Danh thủy kim trùy thạch

Tướng quân học tú hoa

Phu nhân cánh hạ hải

Tiểu thư diệt đảo sa

Bộ trưởng cam ti siển

Tài thần nhẫn xuất gia

Chỉ nhân đào họa loạn

Luân lạc đáo thiên nha”.

Nghĩa là :

“ Danh sĩ đi xay gạo giã thịt

Ông tướng cầm kim chỉ thêu gối thêu khăn lấy tiền

Các bà mệnh phụ xuống biển chở đồ

Tiểu thư khuê các gánh nước giặt thuê

Bộ trưởng làm anh bán vé xe điện

Phú ông lang thang đầu đường xó chợ

Tất cả chỉ vì chạy loạn

Nên mới lênh đênh gốc biển chân trời”.

Thế sự là như vậy. Tất cả là biến dịch. Đời sống con người đưa đẩy trong cái dịch đó, Động biến, cùng, thông, sinh, tự, hóa, đúng thời, đắc vị là căn bản cho xã hội nhân sinh.

Lý lẽ tướng mệnh là ở đấy mà ra.

Những hoàn cảnh : bèo dạt hoa trôi, cúc tàn gấp mưa, cá ao thoát lưới, mảnh hổ về rừng, yến tiệc hoa đăng v.v... nhất nhất cũng từ đấy mà thành.

Cơn gió bụi, tri loạn là gốc nguồn của khí số vận mệnh nên vinh hoa, tỏa chiết, thất bại, hung tai, hỉ sự cho kiếp người.

Quan hệ tướng số giữa tập thể và cá nhân

Nói đến tướng lý và số lý, người ta thường gặp câu hỏi mộc họng :

- Ông dào, tướng với số chỉ lăm chuyện. Thế cái tàu chìm ngoài khơi thì tất cả người trên tàu cùng một tướng một số chắc. Quả bom nguyên tử thả ở Hiroshima chết trong mười phút cả mấy trăm ngàn thì tướng với số ở đâu?

Mộc họng như vậy cũng thật khó trả lời. Nhưng nếu cũng đem một âu hỏi mộc họng khác ném ngược trở lại rằng:

- Vậy ở Hiroshima chết cả trăm ngàn nhưng có một số người cùng chung hoàn cảnh hệt như nhau mà thoát chết thì khoa học giải nghĩa ra sao?

Câu trên cũng chẳng dễ trả lời được. Nếu câu hỏi trước lôi người ta ra khỏi màng lưới của số mệnh tướng cách thì câu hỏi saulại dụ người ta vào. Và cuộc cãi vã cứ dằng co mãi không phương cách gì chấm dứt.

Nhưng giữa khi đó thì bản thân số học và tướng pháp nẩy sinh ra vấn đề : " Tướng tập thể ". Về " tướng số đồng " này có một lối giải nghĩa khác nữa là " vận nước ".

Trong thời kỳ Trung Hoa kháng chiến chống Nhật Bản, có hai vị là Lâm Canh Bạch nhà đoán số nổi danh và Đào Bán Mai nhà xem tướng kỳ tài vốn bạn chơi rất thân với nhau, cho nên hai vị đã cùng nhau cộng tác để làm những thực chứng để mà giải đáp vấn đề. Xem tướng đoán số tập thể để đoán định thời cuộc.

Một hôm họ gặp nhau tại bão quán Tân Cương. Đào Bán Mai hỏi Lâm Canh Bạch đã phát hiện ra điều gì mới lạ sau khi xem số cho nhiều người?

Họ Lâm nói :

Về các yếu nhân trong chính phủ thì chưa thấy có gì khác mới mẻ. Chỉ riêng có số của thị trưởng Trùng Khánh là Ngô Quốc Trinh thì năm nay là năm đại bất như ý. Đồng thời xem cho đa số dân chúng Trùng Khánh thấy trong một trăm lá số, có đến bảy chục lá số rất xấu trong năm nay.

Đào Bán Mai mới căn cứ vào lời nói của bạn, mấy ngày hôm sau liền ông thường tìm nơi công cộng lăm người đi lại mà sử dụng đến tài của mình. Trưởng hợp này. Xem tướng giải quyết vấn đề tương đối dễ dàng hơn xem số. Bởi vì dù gặp người không quen, dù họ không mời nhưng cũng đoán được như thường. Lạ thay, khi vận dụng nhãn lực với tướng pháp ra nhìn thiên hạ, Đào Bán Mai tiên sinh thấy khí sắc của người ở đây quá nửa là tướng chết bất đắc kỳ tử mà thảm họa sắp xảy đến rồi chỉ trong vòng 3 ngày tháng. Sợ rằng đất Trùng Khánh này tai nạn đến nơi. Trong lúc chiến tranh, tai nạn không khỏi hai điều : bị luân hãm hoặc bị máy bay ném bom. Đất Trùng Khánh tính trên chiến lược không có thể nào bị luân hãm được, chỉ còn vấn đề máy bay ném bom.

Đào tiên sinh nghĩ rất hợp lý. Vì nếu Trùng Khánh bị giặc chiếm tất nhiên số mạng các yếu nhân trong chính phủ ít nhất dịch mã phải động, nghĩa là phải rời đi, nhưng theo như Lâm Canh Bạch thì không.

Còn số mệnh của ông thị trưởng Ngô Quốc Trinh thì bất quá chỉ là số mạng một cá nhân không quan thiết đến đại cục.

Cái đáng kể là Lâm Canh Bạch xem thấy nhiều số xấu rồi đến Đào Bán Mai trông thấy nhiều tướng xấu. Hai người bàn với nhau mà lo. Nhưng ai dám nói cho mọi người hay chuyện lạ khó lòng tin được ấy.

Hai ông bàn nhau : " Tất nhiên nếu có thảm họa thì Trùng Khánh chỉ có thảm họa bị máy bay oanh kích. Nói đến máy bay oanh kích thì hơi khó sảy ra thảm họa to tát bởi vì hệ thống hầm hố ở Trùng Khánh rất chắc chắn. Vậy thì tướng số sai chăng? Không thể như thế được. Cá nhân còn có thể sai chứ tập thể thì không thể sai được? Vả lại " tử vong khí sặc".

Đào Bán Mai tiên sinh thấy càng ngày càng nặng thêm không giảm bớt chút nào.

Mỗi hoài nghi cứ dày vò mãi hai nhà tướng số.

Không bao lâu sau, cách cuộc gặp gỡ của hai vị tướng số chừng 38 ngày thì thảm họa lịch sử Trùng Khánh xảy đến. Hàng vạn người chết chảng phải vì dịch tê, chảng vì bom đạn mà vì chết ngạt trong hệ thống hầm hố. Số người chỉ ngất xỉu thôi cũng bị vất lên xe đi chôn tập thể.

Tướng và số tập thể như vậy không phải là chuyện ngoa ngôn.

Đất nước chúng ta ngày nay nếu ai để ý đến ít nhiều tất sẽ thấy ngay trẻ con thuộc thế hệ người Việt lớp sau này đều đẹp đẽ sáng sủa hơn lớp người trước mặc dầu chiến tranh miên man, mặc dầu rối loạn không ngừng. Tướng tập thể của lũ trẻ Việt đó báo hiệu một tương lai tốt cho giang sơn Việt Nam.

Tướng tập thể ứng vào việc thiên đô của chính phủ kháng chiến.

Ở Hồng Khẩu, trước kháng chiến năm tháng, tướng gia Đào Bán Mai gặp người bạn mời ăn cơm trưa. Ông bạn này biết tài của họ Đào nên trước đong anh em, ông bạn yêu cầu tiên sinh xem tướng cho tất cả bọn.

Bữa tiệc có khoảng chừng bảy tám chục người. Đào Bán Mai phát hiện tướng của họ đều chung một điểm giống nhau là sắc tướng có khí mờ ám và có dấu hiệu rời đổi chỗ ở.

Khí sắc mờ ám là có sự "bất như ý", "tiểu phá tài".

Khí sắc thiên di là chỉ trong một thời gian ngắn tất đổi rời nơi cư ngụ.

Tướng thì thế, nhưng sự thực thì khó lòng chứng minh quá. Ai nấy đều có công ăn việc làm thì dại gì mà đi đâu. Ấy vậy mới kỳ. Nghe Đào tiên sinh nói họ cười thầm. Nhưng họ cười chảng bao lâu thì chiến tranh bùng nổ. Nhật ồ ạt kéo lên Hồng Khẩu, toàn thể dân Hồng Khẩu "khăn gói gió đưa" lên đường tản cư.

Một nhà tướng số khác, sau khi xem số và tướng cho các yếu nhân trong chính phủ Tưởng Giới Thạch, Uông Tinh Vệ, Lâm Xâm v.v... đã tìm ra một điểm lạ. Trong cung thiên di của quá báu các yếu nhân đó đều thấy dịch mã nên quyết đoán như sau : chính phủ tất phải rời Nam Kinh và đi về phía Tây. Quả nhiên chính phủ mấy tháng sau chuyển lên Vũ Hán rồi đến Trùng Khánh.

Tri nhân thiên nhiệm, biết người để dùng người

Học tướng pháp để xem ai sẽ chết non, chết yếu hay thọ bảy tám mươi hoặc ai sẽ giàu có nứt đố đổ vách hay nghèo rớt mùng tơi. Nhưng đây mới chỉ là phần tìm hiểu về mạng một người.

Nhưng tướng pháp còn đem lại cho chúng ta một điều hữu ích khác là biết người để dùng người, biết người làm bạn, biết người để cùng mưu toan việc lớn.

Những độc giả nào đã đọc Tam Quốc Chí chắc chưa quên cái tướng Ngụy Diên chồi xương phản chủ mà Khổng Minh Gia Cát Lượng biết trước để phòng trong cẩm nang giao cho Mã Đại xử tội.

Trong vở kịch của nhà đại văn hào Anh Shakespeare vở César, có đoạn : César nhìn thấy Cassius bèn bảo cận thần của ông rằng :

- Các người hãy canh chừng tên Cassius kia. Vóc nó gầy guộc với đôi mắt vỏ vàng của nhiều đêm không ngủ. Ta sợ những người như hắn. Hắn đang mưu toan hại ta đó.

Từ cổ xưa, lịch sử nhiều lần chứng minh rằng : tất cả thành công hay thất bại, quá nửa thu vào hai chữ *dùng người*.

Hán Cao Tổ Lưu Bang sau khi thành công rồi, một hôm hội họp quần thần lại mà hỏi :

- Các ngươi có biết tại sao từ áo vải chân trắng mà lên được ngôi thiên tử chăng?

Quần thần nịnh hót, tán nhảm tán nhí rằng ngài giỏi, ngài gan dạ, ngài anh minh, ngài quân tử.

Để cho tông bốc hồi lâu, Lưu Bang mới vuốt râu cười khe khẽ nói :

- Không phải, các ngươi nói sai bét, sai bét !

Đám quần thần thấy những câu nịnh của mình trật lết, nên người nào người nấy ngồi ngẩn mặt ra.

Bấy giờ Lưu Bang mới chậm rãi phán rằng :

- Ta tào quyết liệu quân cơ không bằng Trương Lương, tài tính toán đòn đốc quân ngũ không bằng Tiên Hà, tài chỉ huy chiến sĩ xông pha chiến trường không bằng Hàn Tín. Thế mà ta ngồi ở trên cao nhất chính là nhờ ta biết người và dùng người đúng chỗ vậy !

Ông Gia Cát Lượng khi còn nằm tại núi Ngọa Long đã viết ra thiêng " Tri Nhân" (biết người) trong tập Tưởng Uyên như sau :

- Tính người thật khó hiểu. Dung mạo bất nhất, hành động trăm ngàn lối. Kẻ trông hiền lành nhu thuận mà vô đạo, kẻ bê ngoài cung kính mà trong lòng tri trá vô lẽ. Kẻ trông rất hung hỗn nhưng nhát sợ (kiểu các cụ đồ thường nói là già gi ... non hột, doạ đánh người rồi không dám đánh). Kẻ có vẻ thật tận lực mà rất bất trung.

Tuy nhiên, biết người cũng có bảy cách :

- Đem điều phải trái hỏi họ để biết chí hướng
- Lấy lý luận dồn họ vào thế bí để biết biến thái
- Lấy mưu trí họ để trông thấy kiến thức
- Nói cho họ những khó khăn để xét đức dũng